

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 56/2022/HS-ST

Ngày 05-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Nguyễn Thanh Mai.

Nơi công tác: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Ba Láng.

2) Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Nơi công tác: Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ quận Cái Răng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1066/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Trần Danh L, sinh ngày 31/10/2003 tại Ninh Thuận.

Nơi đăng ký thường trú: phường ĐV, thành phố PR-TC, tỉnh N.

Chỗ ở hiện tại: Xóm 2, Ấp ThH, xã HN3, huyện TrB, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tấn C và bà Trần

Thị Minh T; Không vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/3/2022, “có mặt tại phiên tòa”.

Bị hại: Em Đoàn Thị Ngọc Tr, sinh ngày 10/6/2010 (Có đơn xin vắng).

Người giám hộ: Ông Đoàn Anh Hoàng T, sinh năm 1989 (Có đơn xin vắng) và bà Lê Thị Út B, sinh năm 1987 (Có đơn xin vắng).

Cùng địa chỉ: Ấp ĐM, thị trấn NS, huyện ChTh, tỉnh H.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Tấn C, sinh năm 1975 (Có mặt) và bà Trần Thị Minh T, sinh năm 1981 (Có mặt).

Nơi đăng ký thường trú: phường ĐV, thành phố PR-TC, tỉnh N.

Chỗ ở hiện tại: Xóm 2, Ấp ThH, xã HN3, huyện TrB, tỉnh Đ.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Chúc L, là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng Tháng 12/2021 Phạm Trần Danh L và Đoàn Thị Ngọc Tr quen biết với nhau trên phần mềm ứng dụng tìm bạn bốn phương Litmatch và sau đó kết bạn, nhắn tin qua Tr mạng xã hội Zalo rồi phát sinh tình cảm yêu thương. Đến ngày 09/02/2022, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B8-285.47 từ Đồng Nai chạy đến thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang hẹn gặp Tr nhưng không gặp được nên L điều khiển xe mô tô chạy đến nhà trọ Lâm Anh tại đường Mai Chí Thọ thuộc khu vực Thạnh Hòa, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ thuê Phòng 301 để trú lại. Khoảng 19 giờ ngày 11/02/2022, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B8-285.47 chạy đến thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang rước Tr và chở về Phòng trọ 301 nhà trọ Lâm Anh. Lúc này, L cởi quần áo của Tr để sờ mó, đồng thời nảy sinh ý định quan hệ tình dục và được Tr đồng ý, L sử dụng bao cao su có sẵn trong phòng để quan hệ tình dục lần đầu tiên với Tr cho đến khi xuất tinh.

Ngoài ra, Phạm Trần Danh L khai nhận còn quan hệ tình dục với Tr thêm 03 lần nữa cũng tại phòng 301 nhà trọ Lâm Anh vào lúc 12 giờ đêm ngày 11/02/2022, lúc 05 giờ và 07 sáng ngày 12/02/2022.

Đến khoảng 08 giờ ngày 12/02/2022 L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B8-285.47 chở Tr đến Đồng Nai, sau đó thuê Phòng trọ số 11 của Nhà trọ Hoàng Uyên thuộc ấp Bình Hòa, xã Đồng Hòa, huyện Trảng Bom để sinh sống như vợ chồng. Lúc này, L và Tr thường xuyên quan hệ tình dục với nhau, lần cuối là vào ngày 09/3/2022. Tất cả các lần quan hệ tình dục giữa L và Tr đều tự nguyện, bản thân L không đe dọa và ép buộc.

Ngày 10/3/2022, L và Tr đi chơi ở tỉnh Long An thì bị cha ruột của Tr là ông Đoàn Anh Hoàng T phát hiện và dẫn đến Công an phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ để trình báo sự việc và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh, Imel 1: 3510 8846 3217 893, Imel 2: 3510 8846 3217 910 có gắn sim số 0348.991.070; 01 áo thun màu đen; 01 Sổ nhật ký ghi nhận họ tên khách đến thuê phòng nghỉ tại Hostel Lâm Anh thời gian từ ngày 26/12/2021 đến ngày 16/02/2022 (Bút lục 17-18; 103)

Quá trình điều tra Phạm Trần Danh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 20/ĐT ngày 11/3/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Đoàn Thị Ngọc Tr có độ tuổi từ 14 tuổi 06 tháng đến 15 tuổi, tại thời điểm giám định ngày 11/3/2022.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 06/TD ngày 14/3/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Cần Thơ đã giám định cho Đoàn Thị Ngọc Tr và kết luận: toàn thân không vết trầy xước, không bầm tím; âm hộ và tầng sinh môn không vết trầy xước, không bầm tím. Màng trinh dẫn rộng, có ba vết rách cũ vị trí 03 giờ, 09 giờ và 11 giờ.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của Phạm Trần Danh L và phía bị hại tự thỏa thuận, thống nhất số tiền bồi thường là 30.000.000 đồng. Sau khi đã nhận đủ tiền phía gia đình bị hại có đơn bãi nại cho L.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-CR ngày 17/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng truy tố bị cáo Phạm Trần Danh L, sinh ngày 31/10/2003 về tội

“Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh. Qua lời khai thấy rằng bị cáo quan hệ tình dục với bị hại khi cả hai đều tự nguyện, không dùng vũ lực, ép buộc. Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha mẹ bị cáo tự nguyện khắc phục thiệt hại và được cha mẹ bị hại bãi nại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ vị thành niên, gây ảnh hưởng xấu đến tâm trạng chính bị cáo, gia đình bị cáo và gây bất an dư luận xã hội nên cần thiết phải có hình phạt tương xứng, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận 30.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, không phải bồi thường thêm. Ông C và bà T là cha mẹ bị cáo không yêu cầu bị cáo hoàn trả 30.000.000 đồng.

Đối với tang vật, vật chứng đề nghị tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh, Imel 1: 3510 8846 3217 893, Imel 2: 3510 8846 3217 910 có gắn sim số 0348.991.070; Tịch thu, tiêu hủy 01 áo thun màu đen; Tịch thu lưu hồ sơ 01 Sổ nhật ký ghi nhận họ tên khách đến thuê phòng nghỉ tại Hostel Lâm Anh thời gian từ ngày 26/12/2021 đến ngày 16/02/2022.

Bị cáo thống nhất nội dung Cáo trạng truy tố cũng như các đề nghị về tội danh, hình phạt của Kiểm sát viên, không tranh luận. Bị cáo cho rằng mình và bị hại tự nguyện quen biết nhau, nảy sinh tình cảm yêu thương trai gái và tự nguyện quan hệ tình dục mà không dùng vũ lực để cưỡng bức, ép buộc trong khi bản thân bị cáo không biết bị hại chưa thành niên, khi hỏi thì bị hại nói dối trên 18 tuổi, đang là sinh viên đại học nên xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm chấp hành án trở về nhà.

Bà Tâm trình bày: Ông bà được bị cáo tác động và cũng tự nguyện thay mặt bị cáo khắc phục hậu quả 30.000.000 đồng theo như yêu cầu của cha mẹ bị hại, không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền này.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày quan điểm bảo vệ: Thống nhất nội dung Cáo trạng truy tố cũng như đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, về tội danh, hình phạt của Kiểm sát viên. Các tình tiết đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại đã được ghi nhận trong quá trình điều tra nên không tranh luận thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, cũng như ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị cáo là công dân đã thành niên, có đủ năng lực, nhận thức hành vi nhưng đã nhiều lần quan hệ tình dục với cháu Tr khi cháu chưa đủ 16 tuổi. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

[2] Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động để cha mẹ khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại xin bãi nại thuộc tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này cần phải phân tích thêm nguyên nhân phạm tội xuất phát từ tình cảm yêu thương trai gái trong thời gian ngắn trên mạng xã hội và thực tế khi tiếp xúc gần, mặc dù cháu Tr có lừa dối bị cáo cho rằng mình trên 18 tuổi đang là sinh viên nên bị cáo không có thời gian và lý trí tỉnh táo để tìm hiểu, kiểm chứng cộng thêm sự tự nguyện từ cháu Tr dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo dấu biết rằng ở độ tuổi này cháu Tr chưa phát triển hết các chức năng cơ thể, tâm sinh lý cũng như nhận thức đầy đủ về tình yêu, tình dục. Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường tâm sinh lý của trẻ em gái, tiềm ẩn nguy cơ có thai ngoài ý muốn trong độ tuổi trẻ vị thành niên, có thể phá hỏng

cuộc sống và sự nghiệp của cháu sau này, gây bất an và dư luận tiêu cực đối với gia đình bị hại. Thiết nghĩ hành vi phạm pháp này của bị cáo cần phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự để răn đe, phòng ngừa, giáo dục chung cũng như đối với bị cáo để ứng xử, thực hiện hành vi chuẩn mực, phù hợp pháp luật sau này. Từ đó thấy rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị dành cho bị cáo là hợp tình, hợp lý và có căn cứ pháp luật, thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật dành cho bị cáo trong hoàn cảnh phạm tội này.

[3] Các tang vật, vật chứng thu giữ là phương tiện, công cụ trực tiếp kết nối, sử dụng dẫn đến hành vi phạm tội được xử lý theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 như sau: Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh, Imel 1: 3510 8846 3217 893, Imel 2: 3510 8846 3217 910 có gắn sim số 0348.991.070. Tịch thu, tiêu hủy 01 áo thun màu đen. Tịch thu lưu hồ sơ 01 sổ nhật ký ghi nhận họ tên khách đến thuê phòng nghỉ tại Hostel Lâm Anh thời gian từ ngày 26/12/2021 đến ngày 16/02/2022.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại 30.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, bị cáo không phải bồi thường thêm. Bị cáo không phải hoàn trả 30.000.000 đồng cho ông Phạm Tấn C và bà Trần Thị Minh T.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm a Khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trần Danh L phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trần Danh L 03 (ba) năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 11/3/2022.

Về xử lý tang vật, vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung quỹ nhà

nước 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh, Imel 1: 3510 8846 3217 893, Imel 2: 3510 8846 3217 910 có gắn sim số 0348.991.070. Tịch thu, tiêu hủy 01 áo thun màu đen. Tịch thu lưu hồ sơ 01 Sổ nhật ký ghi nhận họ tên khách đến thuê phòng nghỉ tại Hostel Lâm Anh thời gian từ ngày 26/12/2021 đến ngày 16/02/2022.

Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại 30.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, bị cáo không phải bồi thường thêm. Bị cáo không phải hoàn trả 30.000.000 đồng cho ông Phạm Tấn C và bà Trần Thị Minh T.

Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết).

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Cái Răng;
- Công an quận Cái Răng;
- Nhà tạm giữ Công an quận Cái Răng;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: TK. Anh, hồ sơ vụ án (TC: 15).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn